

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.46	0.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	3.60	0.6
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.35	0.0
USD/VND	25,966	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.5	0.6
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.0	0.6

Ngày 21/5, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước giảm 6 đồng về mức 24.962 VND/USD. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.714 - 26.210 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	3,319.20	1.1	-2.6	36.8	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	62.62	1.0	-0.7	-21.0	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	65.96	0.9	-0.5	-20.4	
Thép (USD/tấn)	463.3	0.0	0.3	-11.1	
Thịt heo (USD/kg)	2.0	-0.1	-2.7	-8.7	
Phân urea (USD/tấn)	350.0	0.7	1.4	37.3	

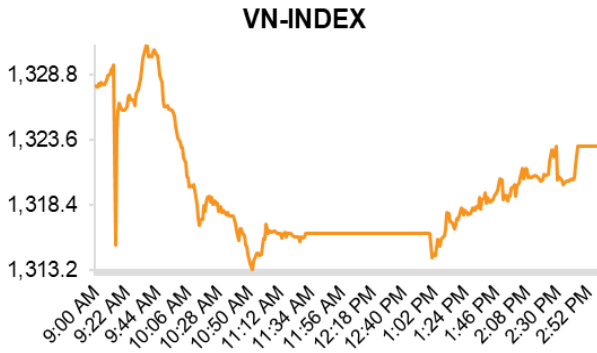
Từ ngày 19/5/2025, thuế xuất khẩu đối với mặt hàng clanhke xi măng được giảm từ 10% xuống còn 5% và sẽ duy trì đến hết năm 2026 nhằm hỗ trợ ngành xi măng trong bối cảnh tiêu thụ giảm và nhiều dây chuyền sản xuất phải tạm dừng hoạt động. Sau thời gian này, từ ngày 1/1/2027, mức thuế suất sẽ trở lại 10% như trước đây.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,677	-0.3
NASDAQ	21,367	-0.4
S&P500	8,765	-0.2
FTSE 100	23,891	-0.6
Nikkei 225	37,299	-0.6
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,916	0.5
KOSPI Index	2,626	0.9

Trong nửa đầu tháng 5/2025, Việt Nam ghi nhận nhập siêu 2,33 tỷ USD, nâng tổng mức nhập siêu từ đầu năm lên 6,12 tỷ USD. Kim ngạch xuất khẩu đạt 13,17 tỷ USD, giảm mạnh so với cùng kỳ, trong khi nhập khẩu đạt 15,5 tỷ USD. Xuất khẩu điện thoại, máy vi tính và hàng dệt may đều giảm, cho thấy nhu cầu thế giới đang yếu đi.

Tính đến cuối tháng 4/2025, dư nợ tín dụng bất động sản tại TP HCM đạt 1,116 triệu tỷ đồng, chiếm 28% tổng dư nợ trên địa bàn và tăng 2,85% so với cuối năm 2024. Trong đó, tín dụng cho vay mua nhà và xây dựng chiếm 65%, tương đương 727.000 tỷ đồng, với mức tăng nhẹ 0,65% so với cuối năm ngoái. Tuy nhiên, thị trường căn hộ vẫn trầm lắng khi chỉ có 689 căn hộ được bán ra trong quý I, tỷ lệ tiêu thụ đạt 16%, phản ánh sự phục hồi chưa đồng đều giữa các phân khúc bất động sản.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.2	-0.85	27.3	3.8
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.5	0.14	38.5	2.8
Năng lượng	2.5	-0.17	42.1	1.2
Tài chính	45.8	0.32	10.1	1.6
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.26	19.5	2.4
Công nghiệp	9.0	1.69	21.1	2.0
Công nghệ thông tin	3.6	-0.80	19.4	4.8
Vật liệu xây dựng	8.3	-0.42	17.4	1.6
Bất động sản	14.7	2.90	32.2	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.3	-0.18	15.4	2.0

Nguồn: Bloomberg

Áp lực chốt lời gia tăng đã khiến thị trường có một phiên rung lắc mạnh. Tuy nhiên, các cổ phiếu Vingroup tiếp tục bứt phá đã giúp VN-Index duy trì trạng thái tăng điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 7,9 điểm (+ 0,6%) tạm dừng chân ở mốc 1.323,05 điểm. Thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã giảm giá/mã tăng giá là 183/137.

Thị trường tiếp tục đà tăng nhờ lực đỡ từ nhóm cổ phiếu trụ như VIC, VHM, VRE và một số mã cổ phiếu ngân hàng. Thanh khoản thị trường tăng 15% so với phiên trước đó và khối lượng giao dịch cao hơn trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu tương đối tốt. Tuy nhiên, độ rộng thị trường đang nghiêng về phía tỷ lệ mã giảm trong khi thị trường tăng điểm cho thấy sự phân hóa trên thị trường. Trong kịch bản tích cực, khi nhóm cổ phiếu dẫn dắt tiếp tục vượt đỉnh, chỉ số có thể hướng tới vùng đỉnh cũ quanh 1.340 điểm. Khi đó, các nhóm cổ phiếu còn lại sau giai đoạn tích lũy đi ngang có khả năng sẽ bước vào nhịp tăng giá (ví dụ như nhóm Đầu tư công đã có nhịp tăng tốt trong phiên), dù vẫn sẽ có sự phân hóa. Ngược lại, nếu VN-Index không thể vượt qua kháng cự 1.320 điểm, nhóm cổ phiếu chưa tăng sẽ chịu áp lực điều chỉnh mạnh hơn so với nhóm trụ. Nhà đầu tư nên theo dõi sát diễn biến của nhóm cổ phiếu trụ như VIC, VHM, VRE, VPL và nhóm ngân hàng để nhận diện xu hướng thị trường. Ngoài ra, thị trường có thể chịu tác động từ các thông tin liên quan đến tiến trình đàm phán thương mại giữa Việt Nam và Mỹ trong thời gian tới. Vùng hỗ trợ gần của chỉ số nằm tại khu vực 1.250-1.270 điểm, trong khi kháng cự quan trọng là 1.320 và 1.340 điểm.

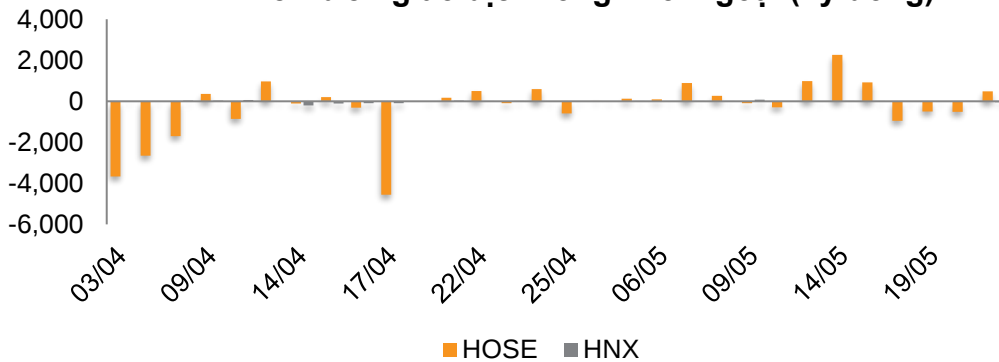
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 12,2x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,2x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại mua ròng 451 tỷ đồng tập trung vào STB (354,2 tỷ), FUEVFNVD (324,2 tỷ), VHM (152,3 tỷ), VCG (111,7 tỷ), HVN (71,4 tỷ), VND (70 tỷ), NVL (69,1 tỷ), MSN (49,8 tỷ), GEX (42,4 tỷ). Ngược lại, khối ngoại bán ròng tập trung vào FPT (-123,1 tỷ), VIC (-93,9 tỷ), VRE (-74,5 tỷ), VCB (-48,8 tỷ), HCM (-47,1 tỷ), ACB (-40,9 tỷ).